

Số: 470/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 15 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 383/2022/HNST ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1975.

Địa chỉ thường trú: Đường K, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Bành Quốc C, sinh năm 1960.

Địa chỉ thường trú: Đường K, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C có 02 (hai) người con chung tên Bành Tuấn H (nam), sinh ngày 24 tháng 02 năm 2001 và Bành Thư L (nữ), sinh ngày 20 tháng 11 năm 2002, hiện đều đã trưởng thành.

[3] Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C tự khai không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C có 2 (hai) người con chung tên Bành Tuấn H (nam), sinh ngày 24 tháng 02 năm 2001 và Bành Thu L (nữ), sinh ngày 20 tháng 11 năm 2002, hiện đều đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C tự khai không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010359 ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Thanh T và ông Bành Quốc C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường M Quận S (Giấy chứng nhận kết hôn số 97, quyền số 01/2001, đăng ký ngày 05/11/2001);
- Chi cục THADS Quận F;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh